

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 121/2025/HS - ST

Ngày: 20/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Như Hùng.

2. Bà Chu Thị Tuyết.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân quận T.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Thu Ninh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/5/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2025/TLST - HS ngày 24/4/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2025/QĐXXST - HS ngày 07/5/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt K, sinh ngày: 15/8/2000; Giới tính: nam; Nơi ĐKKHKT: thôn Đ, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Nơi ở trước khi bị bắt: số 5x, hẻm 3x D, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trí T (đã chết) và bà Hg Phương M, sinh năm 1972; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2025, tạm giam từ ngày 10/01/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số II - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Lương Đ, sinh năm 1993; Nơi thường trú: Xí nghiệp Đ, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 04/12/2024, Nguyễn Việt K vào làm nhân viên thử việc tại cửa hàng điện thoại K do anh Nguyễn Lương Đ là chủ cửa hàng tại địa chỉ: Số 4x N, P, T, Hà Nội. Nhiệm vụ của K là bán hàng, đứng quầy hàng tư vấn bán điện thoại, vận chuyển giao điện thoại, thu tiền bán điện thoại cho

khách theo quy định: - Trường hợp khách trả tiền qua hình thức chuyển khoản, nhân viên bán hàng yêu cầu khách chuyển tiền mua hàng vào tài khoản ngân hàng của anh Đ, không được phép dùng tài khoản cá nhân của nhân viên bán hàng để nhận tiền chuyển khoản của khách. Trường hợp khách trả tiền mặt, ngay trong ngày khi khách chuyển giao tiền nhân viên bán hàng phải về giao lại cho anh Đ. Ngày 18/12/2024, tại cửa hàng điện thoại K, anh Đ đưa K 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu titan (xám), bản lock, dung lượng 256 GB (đã qua sử dụng) để giao cho anh T tại cổng Bệnh viện B, Hà Nội và thu số tiền 18.000.000 đồng. Tối cùng ngày, K mang chiếc điện thoại trên giao cho anh H và yêu cầu anh H chuyển 18.000.000 đồng vào tài khoản số 60966668888 tại Ngân hàng Mbbank của K. Sau khi nhận tiền của anh H, K đã chuyển 8.000.000 đồng đến tài khoản Vietcombank số 1051580670 mang tên NGUYEN VAN HOA để trả nợ, giao lại cho anh Đ số tiền 10.000.000 đồng và cam kết sẽ trả lại 8.000.000 đồng vào ngày 19/12/2024, anh Đ đồng ý. Đến ngày 19/12/2024, K không có tiền trả anh Đ và thừa nhận việc đã tự ý sử dụng số tiền 8.000.000 đồng vào việc tiêu xài cá nhân, đồng thời K xin anh Đ tiếp tục đi làm để dùng lương trả phần tiền còn thiếu, anh Đ đồng ý. Đến ngày 03/1/2025, anh Đ đưa cho K 01 điện thoại Iphone 15 Promax bản quốc tế, màu titan (xám), dung lượng 256 GB (đã qua sử dụng) giao cho anh Nguyễn Nhật A tại địa chỉ: 1xx khu đô thị V, X, N, Hà Nội và thu 20.000.000 đồng qua hình thức chuyển khoản. K yêu cầu anh Nhật A chuyển 20.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng T số 98982868886 của K. Sau khi nhận được tiền, do thiếu tiền trả nợ nên K nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền 20.000.000 đồng. K đã chuyển số tiền 20.000.000 đồng này đến tài khoản ngân hàng M số 6231188499022 mang tên TRINH NGUYEN HOAI L. Tối cùng ngày, K gặp anh Đ tại cửa hàng và thừa nhận đã tự ý tiêu hết số tiền 20.000.000 đồng của anh Đ vào việc cá nhân và không có khả năng H trả. Ngày 03/1/2025 anh Đ tố giác K đến Công an phường P, T, Hà Nội.

Cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Việt K: 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 11 Promax, màu xanh rêu, IMEIL!: 353893102399558, IMEIL 2: 353893102378875, lắp sim số 0976508631.

Tại Cơ quan điều tra: Nguyễn Việt K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Khi vào làm nhân viên thử việc tại cửa hàng điện thoại K với nhiệm vụ bán hàng, đứng quầy hàng tư vấn bán điện thoại, vận chuyển giao điện thoại, thu tiền bán điện thoại cho khách theo quy định: Trường hợp khách trả tiền qua hình thức chuyển khoản thì nhân viên bán hàng yêu cầu khách chuyển tiền mua hàng vào tài khoản ngân hàng của anh Đ, không được phép dùng tài khoản cá nhân của nhân viên bán hàng để nhận tiền chuyển khoản của khách. Trường hợp khách trả tiền mặt, ngay trong ngày khi khách chuyển giao tiền nhân viên bán hàng phải về giao lại cho anh Đ. Do cần tiền để trả nợ nên khi được anh Đ giao điện thoại để bán và thu tiền của khách hàng nhưng không trả về mà sử dụng chi tiêu cá nhân hết và không có khả năng H trả anh Đ.

Anh Nguyễn Lương Đ khai: Anh Đ giao cho Nguyễn Việt K mang điện thoại đi giao cho khách và nhận tiền mua điện thoại từ khách hàng về giao lại ngay trong ngày. Tuy nhiên K đã tự ý sử dụng số tiền thu của khách vào việc

chi tiêu cá nhân, không được sự đồng ý của anh Đ. Quá trình điều tra, ngày 06/1/2025 bà Hg Phương M (mẹ của Nguyễn Việt K) đã bồi thường số tiền 28.000.000 đồng cho anh Nguyễn Lương Đ do K chiếm đoạt. Anh Đ không có yêu cầu khác về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Việt K.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 11 Promax, màu xanh, số Imei: 353893102399558, Imei 2: 353893102378875 lắp sim số 0976508631 là điện thoại K sử dụng nhận, chuyển tiền khi thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận T giải quyết theo quy định.

Bản Cáo trạng số 76/CT - VKS ngày 22/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hà Nội đã quyết định: truy tố bị cáo Nguyễn Việt K về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Bị cáo đã khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Việt K từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2025 về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét H cảnh của bị cáo cho bị cáo được hưởng sự Kn hồng của pháp luật và xin được nhận mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về hành vi của các bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 18/12/2024 và ngày 03/01/2025 Nguyễn Việt K đã có hành vi lợi dụng là nhân viên của anh Nguyễn Lương Đ được anh Đ tin tưởng cho thu tiền bán điện thoại, đã chiếm đoạt với tổng số tiền là 28.000.000 đồng tại khu vực đường N, phường P, quận T, thành phố Hà Nội.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Việt K đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng số 76/CT - VKS ngày 22/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hà Nội và đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường về tài sản và không có yêu cầu nào khác về dân sự nên hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- *Về nhân thân*: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động cho gia đình để bồi thường khắc phục hậu quả hết cho bị hại; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo đầu thú, nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về hướng xử lý đối với bị cáo*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã được giáo dục pháp luật nhiều lần, bản thân nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo gây hậu quả tiêu cực, làm ảnh hưởng xấu đến

tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay và giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Do bị cáo không có việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 sim điện thoại 0976.508.631 đã thu giữ của bị cáo, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; Điều 46; Điều 47; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 260; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt K phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Việt K **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2025.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo: Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax, màu xanh rêu (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong), số IMEI 1: 353893102399558, IMEI 2: 353893102378875, lắp sim 1 0976.508.631, lắp sim 2; 0876113010 .

- Tịch thu tiêu hủy: 02 sim số điện thoại 0976.508.631; 0876113010

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự quận T)

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Việt K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại; NCQLNVLQ;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Viện KSND quận T;
- Viện KSND thành phố Hà Nội;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an Thành phố Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT - CA TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận T;
- Lưu VT, HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh Phương

